

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19/ 3/ 2021
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Khải
2. Ông Lò Văn Thương
- Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ.

Ngày 19/3/2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 80/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXX-ST ngày 01/3/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị L - Sinh năm 1994 (Có mặt).
Trú tại: Đội 17, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.
2. Bị đơn: Anh Quàng Văn D - Sinh năm 1981 (Vắng mặt có lý do).
Trú tại: Đội 17, xã T, huyện Đ- Tỉnh Điện Biên.

Hiện anh Quàng Văn D đang chấp hành án tại: Đội 20, phân trại 1, Trại giam Y, xã H, huyện P, tỉnh S

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 03/12/2020 và các bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Đ, chị Lò Thị L (nguyên đơn) trình bày:

1. Về hôn nhân: Tôi và anh Quàng Văn D tổ chức đám cưới theo phong tục và có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ vào ngày 02/8/2012. Chúng tôi kết hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Kết hôn và chung sống được một thời gian đến tháng 5 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống anh D không chia sẻ chăm sóc vợ con, không dành thời gian cho gia đình. Anh D sử dụng chất ma túy và đến tháng 6/2017 thì anh D bị bắt về tội mua bán trái phép chất ma túy và bị đi cải tạo 20 năm tù giam. Hiện anh D đi cải tạo tại trại giam Y để lại một mình tôi nuôi 2 con nhỏ rất khó khăn. Do anh D phải đi chấp hành án quá lâu, và cuộc sống là chuỗi ngày đi cải tạo, tôi thấy cuộc sống khủng hoảng trầm trọng, không có lối thoát. Vì tình cảm vợ chồng không còn nên Tôi làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đ giải quyết cho tôi được ly hôn với anh D để tôi sớm ổn định cuộc sống.

2. Về con chung: Chị L và anh D có 2 con chung Quàng Thị Thanh K sinh ngày 04/5/2013 và Quàng Anh V, sinh ngày 15/7/2015. Quan điểm chị L xin được nuôi và chăm sóc cả 2 cháu vì anh D phải đi chấp hành án đến 20 năm tù. Khi nào anh D ra trại cháu nào theo anh tôi đồng ý. Về phần cấp dưỡng nuôi con tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về và diện tích ruộng nương: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 03/12/2020, sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Đ đã thông báo nội dung đơn xin ly hôn với các yêu cầu cụ thể của chị L cho anh D biết và nhờ trại giam Y tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh Quàng Văn D

Tại bản tự khai ngày 14/12/2020 và biên bản giao quyết định đưa xét xử ngày 08/3/2021 anh Quàng Văn D (bị đơn) trình bày nh- sau:

1. Về hôn nhân: Tôi và cô Lò Thị L lấy nhau có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ vào ngày 02/8/2012. Chúng tôi kết hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc là đúng. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì tôi bị vi phạm pháp luật về tội mua bán trái phép chất ma túy và phải đi chấp hành án 20 năm tù. Hai vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì đến nay tôi vẫn còn tình cảm với vợ tôi. Tôi mong quý Tòa xem xét hòa giải giúp tôi, bản thân tôi không đồng ý ly hôn và không đồng ý xét xử vắng mặt.

2. Về con chung. Tôi và cô L có hai con chung Quàng Thị Thanh K sinh ngày 04/5/2013 và Quàng Anh V, sinh ngày 15/7/2015. Quan điểm tôi mong vợ chăm sóc tốt cả 2 con do tôi đang phải chấp hành án và cho chúng xuống thăm tôi một lần.

3. Về tài sản: Tài sản riêng; Tài sản chung; Nợ phải trả; Nợ lấy về; Diện tích ruộng nương: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Những yêu cầu của người tự khai: Hiện bản thân tôi đang phải chấp hành án tại trại giam Y không thể có mặt tại Tòa được đề nghị Tòa xem xét vì tôi vẫn còn tình cảm với vợ tôi.

Tại phiên tòa hôm nay chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ tài sản như nội dung đơn khởi kiện và bản tự khai chị đã trình bày. Anh D có ý kiến do còn tình cảm mong Tòa xem xét và không muốn ly hôn.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tổ tụng. Bị đơn có địa chỉ tại đội 17, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ do vậy vụ án xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ.

[2] .Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị L và anh Quàng Văn D tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ. Do vậy hôn nhân giữa hai người là hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do anh D sử dụng chất ma túy và bị nghiện ma túy đã bị xử án về tội ma túy hiện anh D phải đi cải tạo 20 năm tù giam tại trại giam Y để một mình chị L phải nuôi cả 2 con nhỏ. Do

anh D phải đi chấp hành án thời gian quá dài, cuộc sống không có lối thoát, khủng hoảng trầm trọng. Vì tình cảm không còn cuộc hôn nhân không có hạnh phúc nên chị L làm đơn xin ly hôn.

Tại bản tự khai ngày 14/12/2020 và ý kiến ghi trong biên bản giao quyết định đưa vụ án ra xét xử gửi cho Tòa anh D không đồng ý ly hôn vì bản thân anh còn tình cảm với chị L. Anh phải lao động cải tạo nên mong vợ chăm sóc tốt cho 2 con và cho chúng xuống thăm anh một lần. Về tài sản anh không đề nghị Tòa giải quyết.

Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên nhân chính do anh D phải đi chấp hành án quá lâu thời gian 20 năm không có thời gian quan tâm chăm sóc giáo dục con chung và thời gian cho gia đình nên mâu thuẫn không thể hòa giải. Mặc dù anh D có ý kiến vì còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn. Nhưng tại Tòa chị L vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn. Để đảm bảo quyền lợi của chị L và để giải phóng cho chị thoát khỏi tình trạng hiện tại khi mà cuộc hôn nhân không thể đem lại hạnh phúc cho chị, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vì mục đích của hôn nhân không đạt được. Hai anh chị không có thời gian chung sống chăm sóc giúp đỡ nhau, theo Điều 19 luật hôn nhân gia đình năm 2014 thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Nhưng hai anh chị không muốn thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại điều luật này do anh D phải đi chấp hành án. Như vậy không thể đảm bảo hạnh phúc gia đình cho chị L cùng các con. Áp dụng Điều 51, và Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị L xử cho ly hôn giữa chị Lò Thị L và anh Quàng Văn D.

[3] Về con chung: Anh chị có 2 con chung Quàng Thị Thanh K sinh ngày 04/5/2013 và Quàng Anh V, sinh ngày 15/7/2015. Quan điểm chị L xin được nuôi và chăm sóc cả 2 cháu vì anh D phải đi chấp hành án đến 20 năm tù và xét theo nguyện vọng của cháu K, cháu Anh V còn nhỏ khi nào anh D cải tạo chở về các cháu muốn ở với ai thì chị đồng ý. Phần cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa giải quyết. Bản thân anh D cũng đồng ý mong chị L chăm sóc tốt cho 2 con và cho chúng xuống thăm anh một lần.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện tại anh D đang phải chấp hành án phạt tù giam anh không thể thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 69 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và xét theo nguyện vọng các đương sự. Để đảm bảo quyền lợi cho các cháu và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L và anh D, căn cứ Khoản 2 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao hai cháu cho chị L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên có quyền đi lại thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về và diện tích ruộng, nương: Chị L và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện tại anh D không thể có mặt tại địa phương để giải quyết phân tài sản của hai vợ chồng. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L và anh D không xem xét giải quyết về phân tài sản của anh chị. Sau này anh D chấp hành án xong về địa phương nếu có yêu cầu giải quyết về phân tài sản sau khi ly hôn. Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị L là dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn thuộc diện miễn án phí và có đơn xin miễn áp phí. Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 chị L được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 69, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Lò Thị L được ly hôn với anh Quàng Văn D
2. Về con chung: Giao 2 cháu Quàng Thị Thanh K sinh ngày 04/5/2013 và Quàng Anh V, sinh ngày 15/7/2015 cho chị Lò Thị L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi d-ỡng. Anh D không phải cấp d-ỡng nuôi con chung.

Ng-ời không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai đ-ợc cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Chấp nhận việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản của chị Lò Thị L và anh Quàng Văn D.

4. Về án phí:

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án, chị Lò Thị L được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện DB;
- Chi cục THA huyện DB;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bạc Thị Liên